TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1917/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 16 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1007/2023/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Bà T.T.H, sinh năm: 1980

Địa chỉ: đường T, Phường A, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông B.H.N, sinh năm: 1981

Địa chỉ: khu phố A, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà T.T.H và ông B.H.N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà T.T.H và ông B.H.N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do Ủy ban nhân dân Phường C, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/3/2019 chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao bà T.T.H trực tiếp nuôi 02 con chung tên B.T.T, sinh ngày 16/02/2013 và B.T.T.M, sinh ngày 23/4/2019. Ông B.H.N cấp dưỡng nuôi con 1.500.000/1 tháng/1 con chung cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm

dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo qui định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Hai bên giao nhận vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 06/2023.

Các bên thi hành trực tiếp hoặc tại cơ quan có thẩm quyền về Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bà T.T.H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông B.H.N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định thì hàng tháng ông N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá 20%/năm của khoản tiền tính trên nghĩa vụ cấp dưỡng. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ nêu trên; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà T.T.H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 1.550.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) đồng theo biên lai thu số AA/2023/0003132 ngày 26/4/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức lập. Hoàn lại cho bà T.T.H số tiền chênh lệch là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Bà T.T.H đã nộp đủ án phí. Ông B.H.N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND PC, quận V;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hiếu